

Số: 69/2020/QĐST- DS

Cái Bè, ngày 23 tháng 11 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 360/2020/TLST-DS ngày 08/10/2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AC.**

Địa chỉ: Số 442, Nguyễn Thị Minh K, Phường 05, Quận 03, thành phố HCM.

Đại diện: Bà **VŨ THỊ ANH Đ**, Giám đốc Phòng quản lý nợ.

Địa chỉ: Lầu 8 Tòa nhà ACB Tower, 444A – 446 CMT 8, phường 11, quận 3, thành phố HCM.

Đại diện theo ủy quyền: Bà **NGUYỄN THANH P** – Chuyên viên xử lý nợ.

- Bị đơn : Ông **NGUYỄN LONG T**, Sinh năm 1977

Bà **TRƯƠNG NGUYỆT H**, Sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: ấp MQ, xã MĐĐ, huyện CB, tỉnh TG.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Ông Nguyễn Long T và bà Trương Nguyệt H thống nhất cùng trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần AC số tiền nợ tính đến ngày 13/11/2020 là 476.569.269 đồng (trong đó vốn gốc 434.540.000 đồng, lãi trong hạn 13.218.107 đồng, lãi quá hạn 28.811.162 đồng), đồng thời tiếp tục trả tiền lãi quá hạn phát sinh từ ngày 14/11/2020 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất quy định tại các hợp đồng cấp tín dụng: số CLA.CN.620.210715 ngày 03/8/2015, số CLA.CN.329.071215 ngày 08/12/2015 và các khế ước nhận nợ vào các ngày 03/8/2015, 12/8/2015, 11/9/2015, 08/12/2015 mà các bên đã ký kết.

Thời hạn trả chia làm 03 kỳ như sau:

+ Kỳ 1: Ngày 13/01/2021 trả 100.000.000 đồng.

+ Kỳ 2: Ngày 13/3/2021 trả 150.000.000 đồng.

+ Kỳ 3: Ngày 13/5/2021 trả 226.569.269 đồng và lãi quá hạn phát sinh từ ngày 14/11/2020 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất quy định tại các hợp đồng cấp tín

dụng: số CLA.CN.620.210715 ngày 03/8/2015, số CLA.CN.329.071215 ngày 08/12/2015 và các khế ước nhận nợ vào các ngày 03/8/2015, 12/8/2015, 11/9/2015, 08/12/2015 mà các bên đã ký kết.

Nếu các kỳ trả nợ nêu trên trùng vào ngày nghỉ theo quy định của bộ luật lao động thì sẽ thực hiện trả vào ngày làm việc kế tiếp.

Nếu ông T, bà H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ một trong các kỳ nêu trên cho Ngân hàng TMCP AC thì Ngân hàng TMCP AC có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP AC tại hợp đồng thế chấp bất động sản số : CLA.BĐCN.260.210715 ngày 03/8/2015 và hợp đồng sửa đổi, bổ sung số CLA.BĐCN.260.210715/SĐBS-01 ngày 08/12/2015 để đảm bảo thu hồi nợ theo quy định pháp luật (tài sản đã thế chấp cụ thể là: Thửa đất số 34, tờ bản đồ số 19, diện tích 300 m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 189953, số vào sổ cấp GCN: CH00986 do UBND huyện CB cấp ngày 28/5/2015 do bà Trương Nguyệt H đứng tên và thửa đất số 423, tờ bản đồ số 19, diện tích 1.587,3 m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 189954, số vào sổ cấp GCN: CH00987 do UBND huyện CB cấp ngày 28/5/2015 do bà Trương Nguyệt H đứng tên, cả hai thửa đất nêu trên cùng tọa lạc tại ấp MQ, xã MĐĐ, huyện CB, tỉnh TG).

Về án phí:

+ Ông T và bà H tự nguyện chịu 11.531.385 đồng án phí DSST.

+ Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP AC số tiền 11.216.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004151 ngày 08/10/2020 do Chi cục thi hành án dân sự huyện CB thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN TRUNG TÍNH